

**QUY TRÌNH  
XÂY DỰNG BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM  
SOÁT TTHC, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT  
CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC  
HIỆN TTHC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ  
HÀNG NĂM CỦA BỘ TƯ PHÁP**

**Mã số: QT-VPB-35**

Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
		
<b>Vũ Phương Thảo</b> Văn phòng Bộ	<b>Nguyễn Quốc Hoàn</b> Chánh Văn phòng Bộ	<b>Nguyễn Thanh Tịnh</b> Thú trưởng Bộ Tư pháp





 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

## 1. MỤC ĐÍCH

Xác định rõ phạm vi, nội dung, trình tự, nguyên tắc và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong việc xây dựng báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Quy trình này được áp dụng cho hoạt động xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC của Bộ Tư pháp.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

- Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính ;

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

## 4. YÊU CẦU

- Báo cáo xây dựng phải đảm bảo chính xác theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

- Việc thu thập, tổng hợp, cập nhật thông tin, số liệu báo cáo bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo yêu cầu.

- Kịp thời điều chỉnh, bổ sung thông tin, số liệu theo yêu cầu trong trường hợp cơ quan nhận báo cáo trả lại trên Hệ thống.

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

**NỘI DUNG**

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Văn bản, biểu mẫu sử dụng
<b>B 1</b>	Thu thập, tổng hợp, chốt số liệu báo cáo	Đơn vị thuộc Bộ quản lý quy định TTHC, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Ngày 14 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý và ngày 14 tháng cuối cùng của năm đối với báo cáo năm	Mẫu báo cáo tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020
<b>B 2</b>	Gửi số liệu báo cáo tới Văn phòng Bộ, nhập số liệu báo cáo trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	Đơn vị thuộc Bộ quản lý quy định TTHC, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	- Số liệu để xây dựng báo cáo phát hành trên Trục Văn bản: Trước ngày 17 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý và ngày 17 của tháng cuối	

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

			<p>cùng của năm đối với báo cáo năm.</p> <p>- Số liệu nhập trên Hệ thống báo cáo Chính phủ: Chậm nhất ngày 20 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý, ngày 20 tháng cuối cùng của năm đối với báo cáo năm.</p>	
<b>B 3</b>	Rà soát, tổng hợp số liệu, xây dựng dự thảo Báo cáo của Bộ	Văn phòng Bộ	Sau khi nhận được số liệu báo cáo từ các đơn vị	
<b>B 4</b>	Điều chỉnh số liệu trong trường hợp Văn phòng Bộ	Đơn vị thuộc Bộ	Ngay sau khi có ý	

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

	có ý kiến	quản lý quy định TTHC	kiến của Văn phòng Bộ	
<b>B 5</b>	Hoàn thiện dự thảo Báo cáo trình Lãnh đạo Bộ ký phát hành trên Trục Văn bản; hoàn thành việc nhập báo cáo của Bộ trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	Văn phòng Bộ	Từ ngày 20 đến ngày 22 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý, từ ngày 20 đến ngày 22 của tháng cuối năm đối với báo cáo năm	
<b>B 6</b>	Ký phát hành báo cáo trên Trục Văn bản, gửi báo cáo tới Văn phòng Chính phủ trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	Lãnh đạo Bộ (Chánh Văn phòng ký thừa lệnh)	Chậm nhất ngày 22 tháng cuối quý đối với báo cáo quý, ngày 22 tháng cuối cùng của năm đối với báo cáo năm	

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

## 6. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ liên quan đến quá trình xây dựng báo cáo như sau:

Stt	Tên hồ sơ	Phương pháp	Trách nhiệm lưu	Thời hạn lưu trữ
1	Số liệu báo cáo của các đơn vị	Theo kế hoạch / khi phát sinh	Văn thư Văn phòng Bộ	02 năm
2	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của Bộ Tư pháp	Theo kế hoạch / khi phát sinh	Văn thư Bộ Tư pháp	05 năm

## 7. PHỤ LỤC/BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

## PHỤ LỤC II

**ĐỀ CƯƠNG, BIỂU MẪU SỐ LIỆU BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ)*

### A. ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

<b>Mẫu:</b> <b>II.01-</b> <b>ĐC/VPCP/KSTT</b>	<b>ĐỀ CƯƠNG</b> <b>BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM</b> <b>SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,</b> <b>TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT</b> <b>CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG</b> <b>VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC</b> <b>HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI</b> <b>TRƯỜNG ĐIỆN TỬ</b>	<b>- Đơn vị báo cáo:</b> + Bộ, cơ quan ngang Bộ; <b>- Đơn vị nhận báo cáo:</b> + Văn phòng Chính phủ.
---	--	--

### I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

#### 1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo:
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động:

#### 2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Nêu tổng số TTHC và tổng số văn bản QPPL trong kỳ báo cáo do bộ, cơ quan mình chủ trì thực hiện việc thẩm định.

#### 3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo:
- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố:
- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố.....; trong đó số TTHC được công khai,.....

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của bộ, cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: .....; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, cơ quan: .....

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương:.....; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định:.....; số TTHC do địa phương quy định:.....

#### 4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh):....

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa:,,...

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên:.....; số TTHC bãi bỏ:....; số TTHC sửa đổi, bổ sung:....; số TTHC thay thế:....; số TTHC liên thông: ...; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử:....

- Số tiền tiết kiệm được:....

- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được:....

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa:....

#### 5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ:.....; số từ kỳ trước chuyển qua:....; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính:....; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính:.....

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý:....; trong đó số đã được đăng tải công khai:....

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý:....

#### 6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ:.... (trực tuyến:....trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính:....); số từ kỳ trước chuyển qua: .....

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết:.....; trong đó, giải quyết trước hạn:....., đúng hạn:....., quá hạn:....

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết:.....; trong đó, trong hạn: ....., quá hạn: .....

#### 7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP: Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện; kết quả thực hiện (ngoài các nhiệm vụ chung trong các biểu mẫu số liệu, báo cáo thêm về nhiệm vụ riêng của từng đơn vị).

### **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện; kết quả thực hiện (ngoài các nhiệm vụ chung trong các biểu mẫu số liệu, báo cáo thêm về nhiệm vụ riêng của từng đơn vị).
- Việc ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, cơ quan, địa phương còn hiệu lực và tình hình, kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch đã ban hành.
- Tình hình tích hợp dịch vụ công của bộ, cơ quan, UBND cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

### **10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC**

### **11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC; hình thức kiểm tra; kết quả kiểm tra.
- Việc khen thưởng cán bộ, công chức có thành tích, việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC.

### **12. Nội dung khác**

- Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết TTHC.
- Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trong nội bộ của bộ, ngành, địa phương (quy chế, kế hoạch...).
- Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ.

- ...

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Đánh giá chung về hiệu quả, mức độ hoàn thành công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của cơ quan. So sánh hiệu quả công tác kiểm soát TTHC kỳ này với kỳ trước.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:

+ Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế tại cơ quan, đơn vị trực thuộc trong công tác này;

+ Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ tiếp theo.

## IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về TTHC, kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (nếu phát hiện có thiếu sót, bất cập);

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về TTHC, kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (nếu có vướng mắc);

- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; khắc phục những khó khăn, vướng mắc;

- Nội dung cụ thể khác cần kiến nghị./.

## B. CÁC BIỂU MẪU SỐ LIỆU BÁO CÁO

Biểu số  
II.01a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
(TTHC) TẠI BỘ, CƠ QUAN NGANG**

- Đơn vị báo cáo:





 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

**Biểu số  
II.02b/VPCP/KSTT**

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH VỀ THỦ  
TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI  
THÔNG TƯ CỦA BỘ TRƯỞNG, THỦ  
TRƯỞNG CƠ QUAN NGANG BỘ**

**- Đơn vị báo cáo:**

Bộ, cơ quan ngang Bộ

**- Đơn vị nhận báo  
cáo:**

**Kỳ báo cáo: Quý.../Năm...**

(Từ ngày .../.../20... đến ngày .../.../20...)

Văn phòng Chính phủ.

*Đơn vị tính: TTHC, VB.*

STT	Tên cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo	Số lượng TTHC được thẩm định tại dự thảo Thông tư	
		Số lượng TTHC	Số lượng VBQPPL
(1)	(2)	(3)	(4)
1	...		
2	...		
...	...		
<b>TỔNG SỐ</b>			











 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

<b>III.</b>	<b>Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của các Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp tỉnh</b>												
1	Lĩnh vực...												
2	Lĩnh vực...												
...	...												
<b>IV.</b>	<b>Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của các cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp huyện</b>												
1	Lĩnh vực...												
2	Lĩnh vực...												
...	...												
<b>V.</b>	<b>Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của các Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp xã</b>												
1	Lĩnh vực...												
2	Lĩnh vực...												
...	...												
<b>TỔNG CỘNG</b>													

*Ghi chú: Ô số (6) của kỳ báo cáo (N) bất kỳ = ô số (11) của kỳ báo cáo (N-1)*

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

**Biểu số** **SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** - Đơn vị báo cáo:  
**II.07a/VPCP/KSTT TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**  
**CẤP BỘ** + Bộ, cơ quan ngang bộ;

**Kỳ báo cáo: Quý.../Năm...** - **Đơn vị nhận báo cáo:**  
**Văn phòng Chính phủ**

*(Từ ngày .....tháng ... năm... đến ngày .....tháng ... năm...)*

*Đơn vị tính: TTHC, quy trình.*

STT	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ, cơ quan	TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Số lượng TTHC đã được ban hành quy trình nội bộ để giải quyết
		Số lượng TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT			TTHC tổ chức theo ngành dọc	
		Tổng số	TTHC giải quyết tại BPMC của Bộ, cơ quan			
(1)	(2)	(3) = (4) + (5)	(4)	(5)	(6)	
1	Lĩnh vực A					
2	Lĩnh vực B					
...	...					
	<b>TỔNG CỘNG</b>					

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

Biểu số  
II.08/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG  
ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA  
PHƯƠNG**

- Đơn vị báo cáo:

+ Bộ, cơ quan ngang bộ;

- Đơn vị nhận báo cáo:

Văn phòng Chính phủ

Kỳ báo cáo: Quý.../Năm...

(Từ ngày .../.../20... đến ngày .../.../20...)

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia  (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
<b>A</b>	<b>DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO</b>							
<b>I</b>	<b>CẤP TRUNG ƯƠNG</b>							
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
1.1	DVCTT...							
...	...							
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
...	...							
	<b>TỔNG CỘNG</b>							

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: <b>QT-VPB-35</b>
	<b>Xây dựng báo cáo công tác  kiểm soát TTHC, triển khai  cơ chế một cửa, một cửa liên  thông và thực hiện TTHC  trên môi trường điện tử  hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: <b>01</b>
		Ngày ban hành: <b>/12/2022</b>

II	CẤP TỈNH							
1	Lĩnh vực...							
1.1	DVCTT...							
	...							
2	Lĩnh vực...							
	...							
III	CẤP HUYỆN							
1	Lĩnh vực...							
1.1	DVCTT...							
	...							
2	Lĩnh vực...							
	...							
IV	CẤP XÃ							
1	Lĩnh vực...							
1.1	DVCTT...							
	...							
2	Lĩnh vực...							
	...							
<b>B DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI</b>								
I	CẤP TRUNG ƯƠNG							
1	Lĩnh vực...							
1.1	DVCTT...							
	...							
2	Lĩnh vực...							
	...							
	TỔNG CỘNG							
II	CẤP TỈNH							
1	Lĩnh vực...							

 <b>ISO 9001:2015</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-VPB-35
	<b>Xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hàng năm của Bộ Tư pháp</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /12/2022

1.1	DVCTT...							
...	...							
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
...	...							
III	<b>CẤP HUYỆN</b>							
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
1.1	DVCTT...							
...	....							
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
...	...							
IV	<b>CẤP XÃ</b>							
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
1.1	DVCTT...							
...	...							
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
...	...							
	<b>TỔNG CỘNG</b>							

